SỐ KHỔ 1667 — NGÀY THỨ TƯ 7 JUIN 1922 — GIÁ BÁN THEO NƯỚC

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	Trung Bắc Tân Văn (Hà-nội)	Đông-Pháp (Hà-nội)	Hà-nội báo (Hà-nội)	Lục-tỉnh Tân-văn (Sài-gòn)	Nam-kỳ (Sài-gòn)	Công-luận báo (Sài-gòn)	Tribune Indigène (Sài-gòn)	Nước ngoài
Một tuần	6$00	6$00	6$30	6$30	6$60	6$60	9$00	
Các làng và các công-sở	»	3.00	3.00	3.00	9.00	»		
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.50	4.50		
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25		
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75		

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.

4e page
Une seule insertion. . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Phải biết xoay nghề mà kiếm ăn
Lao-tâm với lao-lực cùng một đoàn[1]

(Tiếp theo)

Trong khi nghề làm lại đắt-đỏ quá như thế, thử bảo tìm lấy vài ba mươi người có chữ ra làm thợ đi buôn hay lên khai-khẩn trên mạn-ngược, hỏ để đã tìm vào đâu cho đủ số. Có chữ ai mà chịu làm những nghề ấy ? Chữ-nghĩa hình như có thù hằn chi với cành nông công-nghệ và thương-nghiệp vậy! Một cách hiểu nhầm rứt hại ! Vì xét cho cùng, các ông *nhỡ thời* cũ hay mới dù cho đỗ tại đâu nữa cái nguyên-do phần nhiều cũng là bởi các ông khinh *lao lực* quá và chỉ biết trọng có một *lao tâm* mà thôi.

Vì dù các ông sớm liệu cho rằng nghề gì cũng là có ích, cũng là đáng làm và các nghề chân tay, càng biết chữ, mà cũng làm, mới lại càng vinh-hạnh, vì nghề có cơ chóng phát đạt, thì các ông sao phải chịu đến nông nỗi *nhỡ thời*.

Các ông có học, chắc các ông đều biết rằng: nếu giời nắng luôn, mà làm đồ sành-sứ, hợp nhau giời mưa luôn mà làm gàu tát nước, hoặc đem đồ cổ vào bán cho người mọi rợ(2) hay mở trường dạy chữ Hán khi con trẻ đua nhau học quốc-ngữ, thì là *nhỡ thời* vậy.

Trái lại, các ông cũng đều biết rằng: cứu kẻ đói, một bắp ngô có giá bằng mấy mươi hạt châu ngọc ; vớt người đắm, một tấm phản được việc hơn một tòa lâu đài. Mặt gương sáng, ta chớ hoài bán cho người mù đem dạy lọ, nhưng bán cho người có mắt để người ta trang điểm ; lược chải đầu, ta chớ biếu người hói đem cài góc chạn, nhưng đưa cho người có tóc để họ chải chuốt, vuốt ve (3).

Ấy đó lại với *nhỡ thời*, cái nghĩa *tay thời* là thế. Anh em ta đã có học tất là người thức thời vụ, cũng nên hiểu cho rõ. Hiểu rằng : dâu thiên hạ đã chen chúc vào đông quá, hóa ẽ ẩm, thì ta chẳng nên chen chúc vào nữa, sợ nhọc mình mà *chẳng nên công cán gì*. Còn đâu xem chừng cái tài cái thế mình có thể xoay xở mà được việc, thì nên sớm để tâm, để trí vào đấy, mà cố làm cho công thành danh toại, chớ có bỏ qua thời giờ như anh nhà quê nước Trịnh lúc thấy dân gian mặc đồ nhung phục muốn xoay ra nghề đúc khí-giới, thì đã già quách rồi !

Như ông tổng-sư trên kia mà nhỡ thời thì cũng là trong tay đã có nghề làm qua rồi, và ông ngoại trạc tứ tuần, thì ta không nói làm chi. Ta chỉ biết rằng : « *Vạn sự xuất tư nhỏ* » ông là người nào học, ông cũng nên không chịu ngồi không mà than thở. « *Nhất nghệ bất thì nhỏ giả sỏ sĩ* », ngoài cái nghề *gõ đầu trẻ* không xong, hà ông lại không đủ tài làm được một nghề gì khác nữa ru ? Người ta có câu nói : « *Một cánh cung nên có hai dây* » dây nọ đứt, còn dây kia, cái cung còn bắn nữa được. Hoặc ông hỏi: Làm gì bây giờ ? Đi buôn không có vốn, cày ruộng không đủ sức, làm thợ không có tài. Hỏi thế. ta chịu không dám đáp, vì ta không chắc rõ ông là người thế nào ? Ông sở trường về cái gì ? Song thực chính ta đã từng thấy nhiều ông Tú, ông Cử, khoa mục xuất thân, lại học qua ở trường Sĩ-hoạn, không chịu đi làm thừa-phái hay lục-sự, mà về nhà săn sóc việc cày ruộng, ươm tơ đi buôn, làm đồ dụng đó... Các ông làm thế không ai dám cười là sút chức, mà lại khen là trí cơ hợp thời, biết đường cử chỉ vậy.

Còn những ông tốt-nghiệp mười tám, đôi mươi, các ông cũng chẳng nên uổng ngày giờ mà hông đợi những chân thư-ký thông ngôn. Các ông sớm liệu mà xoay lấy một nghề gì cho thành nghề : « *nhập thế-vụ bất khả vô công-nghiệp* ». Nói ra thì các ông cười, nhưng ta trộm nghĩ bao giờ người có bằng « *tốt-nghiệp* » mà đi làm thợ mộc, thợ nề, thợ giầy, thợ may. hay bao nhiêu người cầm cái cuốc ra đồng, chen nhau vào công-xưởng hay ra ngồi quán chợ, là những người đều có « *tốt-nghiệp văn bằng* » cả, thì chắc bây giờ nước Nam ta đã tới ngày văn-minh tiến-bộ lắm rồi. Vì những học-thức mà cái văn-bằng ấy làm chứng-chỉ họa may có thể giúp cho nghệ-nghiệp hiện có được tinh tiến, nghệ nghiệp chưa có có thành-lập, không để đến nỗi như ngày nay các đồ dùng phần nhiều là trông nhờ vào ngoại-quốc cả. Vậy các ông nên kíp tùy theo khuynh-hướng và năng-lực của mình mà tự xoay lấy nghề cho chóng thành (1) không bảo như đợi ai người ta đem đến mà cung tiền nữa. Ta đã nói : nghề gì cũng là hữu-ích nên làm. Ở đời không *có nghề nào là dại, chỉ có người dại mà thôi*. Ở đời không *có nghề nào cho nhỏ mọn đến đâu, mà không đủ nuôi người trong nghề*. Nam nhi chí chí, anh em ta đường đường là nam nhi có học ở đời, thì há anh em ta lại chịu để *nhỡ thời*, để mang tiếng là con người *vô nghệ, vô công-nghiệp* ru ?

N. Ô. N.

(1) Ta nước ao Nhà-nước lập nhiều ban để luyện tập những học-trò có bằng tiểu-học -nghiệp về bách công, bách nghệ, thì cái bằng kỳ mới có nơi tiêu thụ cho được việc.

(2-3) Xem hai bài cô-vấn của Ôy-tứ và Lưu tử.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả báo quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho báo-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì báo-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả,

(1) Xem số báo ngày thứ bảy 3 Juin.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

HAVAS

Paris ngày 5 Juin 1922

Lễ khánh-thành tại Metz

Quan Poincaré đã làm lễ khánh-thành bức tượng người chiến-sĩ cứu nạn mới dựng thay vào bức tượng Guillaume đã phá đi trong năm 1918.

Việc Ái nhĩ-lan

Tin Belfast. — Quân lính nước Anh đánh đuổi đảng khởi nghịch ở Pettigo.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 5 Juin 1922.

Hoa-kỳ với nước Pháp

Trong khi quan đại sứ Herrick giao bản kim hội-thịnh của nghị-viện nước Hoa-kỳ cho thành Verdun, ngài có nói : cái nghĩa-vụ của nước Hoa kỳ là phải biểu dương cái công-trạng của các bàng quân sĩ đã gia công bảo thủ thành Verdun. Ngài lại nói rằng ngài mong cho người Bức hiểu lẫn-lòng thành-thực, và cái lý thánh-đáng của Đồng-minh, và cái lẽ không chánh-đáng của nước Đức thời cuộc hòa bình mới có cơ trở nên một sự thực. Dẫu rằng Đại-pháp với Hoa kỳ đôi khi cũng có nhiều điều ngộ-nhận, nhưng tình thân-ái của hai nước bao giờ cũng khăng-khít mặn mà.

Quan Poincaré đọc diễn-văn cảm tạ lại nước Hoa kỳ. Ngài khen ngợi những chiến-công anh-hùng của Hoa-kỳ đã cùng xông-pha mưa tên bom đạn với quân lính Đại-pháp. Sau ngài nói đến những lời vu-cáo cho nước Đại-pháp có lòng thương xé kia khác, thì ngài có nói : Cứ xem như nước Đại-pháp phải trù-bị bết nỗi nguy này đến nỗi ngày khác, và nước Đại-pháp đã trải qua những sầu đau-đớn trong cuộc chiến tranh mới rồi, thì những nhà có lòng thành-thực sẽ cũng hiểu rằng nước Pháp không muốn thấy những nỗi thảm sầu ấy nữa

Đối với nước Đức, nước Pháp vẫn dùng một cái thái độ rất là ôn-hòa. Hiện nước Pháp đã chi 24 nghìn triệu quan để tu phục lại các miền bị tàn phá. Các miền bị tàn phá ấy có quyền yêu-cầu nước Đức phải nộp cho các miền ấy cái số tiền của nước Đức đã cam đoan nộp cho các miền ấy, vì những lời của các nước thất bại đã cam đoan, không có lẽ nào các nước ấy lại bội ước mà để yên được. Nước Pháp rất là tin cậy vào các nước Đồng-minh của Đại-pháp, cho nên chắc rằng không khi nào Đồng-minh không hiểu đồng tình với nước Pháp về việc ấy.

Việc xứ Haute Silésie

Các viên thượng-thư hai nước Đức và Ba-lan đã trao đổi các bản án vào ung-chuẩn bản giao-ước của Đức và Ba-lan. Các quan đã ký những lời ba-cáo ưng rằng lại Haute-Silésie có đúng luật-pháp của nước Đức.

Tây hành lược ký[1]

VI

12 giờ sáng ngày 30 tàu ở Pénang chạy, đến 7 giờ sáng mồng 5 tháng Mai đến bến Colombo thuộc về cù-lao Tích-lan (Ceylan) là đất nước Ấn-độ và là quê hương đức phật Thích-già.

Chỗ này thường hay to sóng, nên người Anh có đặp những đê thật dài bằng xi-măng ra ngoài bể đang đi vào cho tàu đậu trong này cho đỡ sóng.

Bến tàu Colombo làm tử trong đất thẳng ra ngoài bể, trên có mái, không khác chi một cái nhà to, đứng bóng mát trên bể thật là dễ chịu. Hiểu vì tàu khởi ít ghé vào được, khi vào phải dùng tới sà lúc lúc là thuyền. Trên bến Bao giờ cũng có người đổ bạc ở đó.

(1) Xem số báo ngày 22 Mai.

Chúng tôi thuê xe-hơi đi dạo, vào xóm Ấn-độ ở. Mới thoạt vào thời thấy ngay ba cái đặc-sắc. Một là tàn tật và ăn mày, nó chạy theo xe mà xin, chạy theo những quãng thật dài, vì ở đấy số người đông quá, rất khó làm ăn, nên nhiều người sa cơ thất nghiệp. Hai là qua bảy tợp giới tăng dần rất là nhiều, loài ấy đục người lắm, vào cả trong nhà người ta kẻm ăi như thường. Vì ở đây người thì trước ăn ở nhớp nhúa lắm, nhỏ có tội qua ấy nó dọn hột đi cho, nên người Anh có điều luật hễ ai giết qua thời phải phạt. Sắc qua ở đây hơi mỏng mốc chỏ không đen như qua ở bên ta. Là bụi-bặm bay suốt ngày, thật là ghê tởm

Chính người xứ Colombo ai cũng bới tóc, lại cài thêm cái lược cong. đứng xa trông giữa mặt, như mọc hai cái sừng. Có hạng người Ấn-độ cạo đầu chung quanh bới tóc ở giữa, một bãi bằng phẳng trắng, giữa trán có cái chấm đỏ, đó là người Vichnous, hàng không có chấm đỏ là người Cyvas, phần nhiều người ta đi đầu trần, trời nắng như đốt, mà họ không lấy gì làm khó chịu. Đồ mua bán cũng hay đội ở trên đầu như bên ta.

Người Ấn-độ phần nhiều tóc quăn đa đen, dọc dáng cũng ít thấy người đẹp, phần nhiều trạng mạo đỉ lợn, hai hạng người ấy, nhiều người xấu mũi xấu tai, là dân kiều-ngụ, còn người thổ-trước là chính người Ceylan.

Phố-xá người thổ-trước thật là nhớp nhúa, đồi tệ, trong bán hoa, quả, bánh kẹo, nước chanh v. v. mà đi ngang nhìn qua, thật không muốn bước chân vào. Trong xóm có nhiều nhà thấp nẹp, phải cái mà vào, trừng trát bằng đất, ở xứ nóng nực như vậy, mà nhà cửa ăn ở cẩu thả như vậy, không trách gì mà thường hay có tật địch.

Có một quãng nhiều nhà sạch sẽ tử tế, là của các người lai, nhà nào có tên riêng nhà ấy, chớ không có số nhà.

Vườn nhà ai cũng nhiều dừa, dừa những cây thật cao mà nhỏ, quả to bên ta gọi là dừa lửa.

Đường sá có chỗ đã đúc cao-xu, chỗ đang tráng hắt yên (gondron), chỗ đắp bằng đá ong. Cách đi lại trong thành phố, có xe điện tramways, xe hơi, xe kéo, xe ngựa, xe bò chạy, vì có thứ bò kéo xe chạy được, gần như xe độc-mã chạy chậm, xe bò chở đồ cái nào cũng có cái mui như mui thuyền bên ta mà cao lênh nghênh. Người Ấn-độ thờ bò, nên ta thấy nhiều con bò kéo xe trộn chót sừng nó có bịt đồng khéo lắm, hay là đeo một cái trang hạt bằng trai, đỏ là cũng một cách (mỹ-thần). Cũng vì người Ấn-độ kính trọng con bò lắm, cho nên người thổ-trước thương yêu bò, đến nỗi bò đái ra, chúng nó đem đỡ hứng lấy nước tiểu, bò là ra chúng nó thờ tay hốt lấy phân, đem nhồi giản vào vách, để khô đem vào bếp đun thổi đùm với cái cho được. Người ta nghe những việc này chắc cũng lấy làm buồn cười, nhưng thiết chỉ làm lạ vậy. Chứa đình kiến trúc theo lối Hồi (khuner) cũng tựa như lối ở chùa Bà-thiên-ấ-thích. Có vào xem, một cái chùa, trong có tượng Phật nằm to lắm, ai muốn vào chùa lắm, thì phải rút giầy, cởi mặc áo cà-sa vấn y như cái ở Cao-miên. Trong chùa có trường-học rất đơn, ngoài chùa có trường sơ-học, mà bàn ghế coi ra xô bồ bần thỉu lắm. Ở đây có thứ rượu dừa, người thổ trước hay uống lắm, đọc đàng thấy nhiều người uống rượu, mà diễn ra lắm cái thái-độ rất buồn cười.

Vườn hoa ở đây cũng thật to, nhưng vì lật đật không xem kỹ được. Vào xem nhà Bác-cô-v-ện (musée) thời lại gặp ngày thứ sáu không mở cửa. *Phải bộ Trung-kỳ lại cảo*

Cái kế hoạch lấp bể của người Hà lan

Nói về sự biến-hóa địa-chất tại các [illegible] có nước nào kịch-liệt hơn nước *Hà-lan*. Hà-lan vốn là một *thủy-quốc*, địa thế lúc-thấp thì-địa bị nước bể đánh lở đi mất nhiều, nên mỗi ngày mỗi mòn dần đi, vì cớ đó nên hiện nay về phần Tĩnh-thổ lục-địa của Hà-lan so với xưa kia chật hẹp mất nhiều quá. Gần đây người Hà-lan khởi xướng lên việc khoáng-trương đại-lục, bèn định một kế-hoạch *lấp vịnh Zuyder-Zee* để làm thành một nơi cày cấy giồng giọt được. Mới đây đã bắt đầu khởi công rồi. Người Hà-lan vốn có tiếng là dân giỏi về việc trị thủy, sau khi mà cái công-trình lớn lao đó hoàn thành, thực có thể cùng với khi công trình khai kênh Suez và khai kênh Panama đều nên là một việc vĩ-đại nhân-loại thắng thiên ở trên thế-giới này vậy.

Vịnh Zuyder-Zee là một cái cửa bể [illegible] ngang suốt Trung-bộ Hà-lan. Trước kia, vào thời La-mã chinh phục lĩnh thổ Hà-lan thì chỗ đó chỉ là một cái hồ bể gọi tên là Lake-Flevo về sau nước hồ mỗi ngày đầy trần mãi lên phá vỡ các bờ đê, cho nên mới làm thành ra cái vịnh Zuyder-Zee như ngày nay. Duyên ngạn cái vịnh đó có một số ít người ngư-dân nước Hà-lan quanh năm nhờ đó làm sinh nhai, nhưng lợi chẳng được là bao, nên không đủ cái tiền kinh-phí đắp đê-điều họ thấy hàng năm. Năm 1916 ở vịnh Zuyder-Zee phát sinh ra cái hại hồng thủy, thế nước mạnh quá đê gần làm cho các tỉnh Bắc-bộ nước Hà-lan phải cái hại ngập lụt, vì đó nên chính-phủ Hà-lan quyết định tìm một phương-pháp cứu trị rốt chắc chắn và được lâu dài.

Vào hồi năm 1804, chính-phủ Hà-lan cũng đã định kế hoạch lấp vịnh ấy, nhưng chưa thực hành được. Lấp vịnh ấy không những là có thể trành được cái hại nước lụt, giảm bớt được biết bao nhiêu phí-dụng về sự đắp-đê giữ nước, mà lại có thể làm cho thổ địa Hà-lan được thêm ra một cái phần rộng rãi hơn nhiều. Cái phần rộng thêm ấy có thể khẩn thành ra một ấng ruộng tốt, trước kia là những nơi dân chài lưới nghèo khổ ở mà vài năm sau có lẽ thành ra được những thôn-lạc nông dân cư-trú giàu, thực là một sự nhất cử mà lưỡng-lợi vậy.

Bộ nông-nghiệp Hà-lan đã kế toán sau khi vịnh đó lấp xong có thể thêm ra được 49 vạn 4 nghìn mẫu Anh đất mới mỗi năm số thóc lúa cấy được và các sản vật giồng-giọt khác sẽ thu hoạch được những số rất nhiều

Còn cách phân phối thổ địa về sau khi đã khẩn được rồi, thì chia cấp cho các nhà điền-nông, định lấy một cái giá trị công bằng bán cho các nông-dân, mà đặt ra luật phép cấm những nhà địa-chủ không được kiêm-tính. Dự tính trong 20 năm mỗi năm sẽ có một vạn nông-dân đời ở ra nơi đất mới ấy.

Cái công trình lớn lao ấy tính vào trong khoảng 20 năm thì xong, bắt đầu từ sau nửa năm 1919 thì khởi công. Người Hà lan vẫn là một dân-tộc giàu về tinh thần-mạo hiểm việc gì cũng cầu được tới mục-đích mà không chỗ lấp để khai khẩn hiện chia làm 4 khu trước khi khởi công thì chung-quanh 4 khu đó đắp thành ra các bờ đê, rồi sau cho nước tháo chảy ra cả ngoài Bắc-hải. Công-trình lớn lao như thế mà chỉ trong vài năm trước tốn đến 2500 vạn bạc, còn sau này chưa biết tốn hết đến bao nhiêu mà kể.

Kỳ thay ! Thế-giới càng ngày càng văn-minh, càng ngày càng có những công việc rất vĩ-đại. Cuộc tương lai của thế-giới còn tiến bộ biết đến thế nào.

S B.

VĂN UYỂN

Tiếc xuân

Thiên-quang chín chục đã qua rồi,
Khiến khách đa xuân những ngậm ngùi
Ganh ăn tờ đậy thưa tằng hối,
Hành mại giờ đề nhạt mảu tươi.
Nhớ khi bóng liễu khoe hình thắm,
Nhớ lúc hoa lê mỉm miệng cười
Lướm hỏi chùa xuân sao vội tiếc.
Để ta mong nhỏ một năm trời.

Sáng trăng chơi thuyền đêm

Bóng trăng thấp thoáng đầu cành,
Con thuyền nho nhỏ đậy đành ngược xuôi.

Nhìn xem phong cảnh tối tươi,
Giữa dòng nước bạc đạc đạc chèo khắp miền.
Thành thơi giảm bảy bạn hiền,
Nhỏ to trò chuyện nỗi niềm riêng tây.
Dịu dàng gió thổi hây hây,
Lác tai tỉ chuyện bàn ai thêm càng...
Mải chèo đâ nhật dịp khoan.
Mải mai trăng gió cũng an lẽm lòng.
Lựa giáng gầy khéo hờ-cầm,
Tiếng vang đầy nước tiếng ầm xa xa.
Chênh chênh bóng ngượt sẽ tà,
Xa nghe vàng vẳng tiếng gà gáy mau.
Muộn mở sương tỏa cánh dâu.
Trời cao sông rộng một màu bao la.
Càng nhau nhắp chén hoàng-hoa,
Thuyền ai quảy, lướt nghe ra tăng gần.
Bên làn trông đã sang canh,
Anh em lúc ấy mới nhanh tay chèo.
Khi về lối cũ làm theo,
Cười cười nói nói ra chiều thành thơi,
Gọi là có bấy nhiêu lời,
Tiện đây nhắn nhủ ai người ngoạn-du.

Mỹ-giang. Bộ trong-Pathé.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Quốc-ngữ ở hương thôn sao nay còn trở ngại ?

Quốc-ngữ là một tiếng nói chung cả nước, bất cứ ở xứ nào hạt nào, bể đã cùng một nước, tất cũng tiếng nói, đã cùng tiếng nói, tất cũng lối chữ, mà tiếng nói lối chữ đã cùng vẫn-hợp cùng thông nhất, thì dẫu người Nam kẻ Bắc, cũng cùng tỏ chuyện như thể anh em, người Đông kẻ Tây, cũng cùng quốc biết như thân bằng hữu. Sách Tàu có câu rằng : « Thanh thương ứng », lại có câu nữa : « Thư đồng văn » cũng là nghĩa thế.

Các nước văn-minh bên Thái-tây ngày nay mươi sáu ông nhỏ cũng lối chữ phổ-thông không nói hợp nhất của nước ấy trong nước mới được mở mang, học thuật mới được rộng rãi [illegible]

Nước Nam ta từ xưa đến nay, tiếng nói đã thuộc Nam-man lối chữ đại theo Bắc-quốc, thường khi nói ra tiếng mà không viết ra chữ, viết thành chữ mà không đọc thành tiếng, thực là cứ ở việt một nơi, tiếng nơi một nẻo, đo thực đã lâm vào không chịu sự học chữ nho xưa nay vẫn tiếp làm khó. Cứ như ở đời bây giờ mà ta vẫn theo lối vì những phong-tục, chính trị, luân-lý, văn-chương của nước ta, đều bởi chữ nho mà ra. Chữ ta viết ra con mắt những thường để mấy nghìn năm, đều dẫu khó mà vẫn cứ gia công để nó đi giải mãi.

Hiện mươi năm nay, nhờ có Thượng-quốc hết lòng bảo hộ, lấy

Digitized by Trung Tâm Lưu Trữ Quốc Gia Hải Ngoại Việt Nam Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

chữ La-tinh ghép thành âm-luật, thì lối chữ tiếng nói của nước ta, từ đó mới được thống-nhất, mà những sách về văn bài, chính-trị, luân-lý, phần nhiều cũng đã dịch ra quốc-ngữ, các nhà bác-học ở nước ta ngày nay nhiều người cũng đã công-nhận chữ quốc-ngữ là cốt rễ của tiếng nói nước nhà; như thế thì sự học quốc-ngữ ở nước ta, tưởng đã thành ra một nước có văn học quốc-ngữ rồi, sao nay lại còn phải chỉnh đốn?

Lạ thay! không biết lại tại sao, mà từ khi định thi tuyển khóa đến nay, thì sự học quốc-ngữ thành ra kém cỏi. Tiếng học Tam-hoàng, Ngũ-đế lại rầy khắp các nơi ngõ hẻm bang cùng, lời dạy Bá-thượng Quang-trang lại lăng những chốn đường hòe dặm liễu. Trường không phải một phen chỉnh-đốn, lại không sao biến bả được tệ-học, mà không phải một phen du lịch nhai cù, thì không sao xét được dân ẩu.

Số là các hương thôn ngày nay còn có ba lệ làm cho ai nấy cũng phải bỏ buộc về sự học chữ nho hơn quốc-ngữ: 1° Lệ tuyển khóa đã rồi, thì học quốc-ngữ không thấy gì là mục-đích về đường bi-vọng; 2° Lệ các việc biên chép sổ sách còn dùng chữ nho; 3° Lệ tờ bồi khai báo cũng còn dùng nửa chữ nôm. Vì ba lệ đó mà ở các hương thôn phần nhiều còn hầm mộ chữ nho. Vừa rồi tôi có cùng một người anh em đi bạt Mỹ-đức qua miền Ngũ-xá, gần đường dịch-lộ có một trường tư-thục, học trò kể cũng đông vui nhân lện vào chơi thì thấy những học quy phần nhiều còn theo lối cổ, mà những sách về cũng khác hẳn các trường tân-học ngày nay, chúng tôi thấy vậy liền hỏi kem duyên cớ tại sao, thì giáo-sư có đáp rằng: Các ông tưởng mỗ nay không biết lối tân học hay sao? Kia những quốc-ngữ sơ-học hán tự tân-thư, mỗ còn chưa để cả nào kia, chỉ vì muốn dạy lại không có kẻ học. Giáo-sư nói đến đó liền thuật lại những chuyện của phụ huynh học-trò khi mới đưa con đến nhà trường, đã mã-cả ngay với ông thầy rằng: Xin thầy dạy cho các cháu học chữ nho, để biết đường cùng giỗ cùng tết. Còn chữ quốc-ngữ kia, thì ở nhà quê dầu học cũng không ích gì ạ. Giáo-sư thuật xong lại chép miệng than rằng: Mỗ cay thực cũng lấy làm khó nghĩ quá chừng. Theo ông học mà dạy những sách cổ, thì dầu được an thân nhưng lại trái với tân-học, mà theo tân-học để dạy quốc ngữ thì học trò đều ngã lòng, nhà trường sẽ bị đóng cửa. Hiện tình như vậy các ông nghĩ thế nào? Cô nhân có dạy rằng: «Nhân chi hoạn tại hiếu ki nhân sự» cảm nói đó thực để làm gương cho mỗ ngày nay. Chúng tôi thấy nói như vậy cũng lấy làm cảm ngại rồi cũng từ biệt. Xem đó thì biết chữ quốc-ngữ ở hương-thôn ngày nay cần phải chỉnh đốn lại. Nay muốn cho quốc-ngữ ở chốn hương thôn ngày được tấn tới, thì trước hết phải trọng dụng về chữ quốc ngữ, như ông Vũ-đình-Trinh đã nói ở số báo 1555 về mục: «cái cảnh khổ của các nhà giáo sư ở chốn hương thôn» ý ông muốn mong Chính-phủ lại đặt ra kỳ thi Nam học cũng như những kỳ thi Pháp-học vân vân. Nếu ông ước ao được như vậy thì các giáo-sư ở chốn hương thôn ta còn lo gì chữ quốc ngữ không được phổ thông nữa.

Và lại chữ nho nay dẫu vì có 3 lệ đã nói ở trên mà nhiều nơi còn mải miết học tập, như ở ngay đương buổi cách-cổ đinh-tân, sự nghiên-cứu chữ nho đã về phần lí, tưởng cũng nên lấy những gia-lễ của bậc tiên hiền, dịch ra Nam-âm, để tiện dùng các ở chốn quê mùa.

Nay nhân thấy chuyện nên tỏ tỉnh hình, đó đường theo tệ tự nhiên, dám đâu đặt lời công-kích. Mong rằng trong trên soi xét học-chính mở mang, tuyển khóa lại thi, tờ bồi sức bảng quốc-ngữ, thống lệ đặt thi quốc-ngữ như vậy thì ở trên đã cần quốc-ngữ ở dưới còn ai chẳng học, mà những trở ngại ở trên kia, sẽ một ngày tiêu Nam tự Nam-âm. Mong lắm thay!

Hùng-sơn Ng.-duy-Ngoạn

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 7 Juin này giá bạc ở kho Nhà nước định là 0 $ 20.

Tin tàu. — Ngày 7 Juin hồi 6 giờ tàu *Lalouche Tréville* tới Hondau.

Tàu *Hoành-sơn* đang thử-lần đi Hương-cảng qua đường Hải-phòng Vân-ni & Quảng-châu-loan ngày 9 Juin hồi 8 giờ sẽ khởi-hành ở Hải-phòng. Thư-tín ở Hà-nội đến ngày 8 Juin chuyển xe-hỏa hồi 20 giờ 07 sẽ chở xuống Hải-phòng.

Quan Toàn-quyền tiếp Hội-đồng thành-phố. — Sáng hôm nay quan Toàn-quyền có tiếp quan Đốc-lý và Hội-đồng thành-phố Hanoi tại quí phủ.

Quan quyền Toàn-quyền có nói rằng ngài rất lòng nói theo một ý hợp quan Toàn-quyền trong là bao giờ cũng giúp đỡ cho thành-phố. Ngài lại nói rằng các công đại-biểu của thành phố kinh-đô Đông-dương có thể trình-bày những việc thiết-yếu đến thành-phố.

Quan Đốc-lý Mourroux và quan phó Đốc-lý thứ nhất Soler có trình quan Toàn-quyền về cái tình hình tài-chính của thành-phố một cách rất chu-đáo.

Quan chánh sở Bưu-điện. — Chiếu theo chỉ dụ ngày 23 Mai mới rồi M. Laurens là quan chánh sở Bưu-điện được thăng lên hạng ba kể từ ngày 1er 1922.

[illegible]

Tòa án Trừng trị. *Việc một nhà báo tây với một nhà tu-sanh.* — Như lời bản quán đã nói, ở số báo trước sáng hôm nay 7 tờ 9 giờ tòa án Trừng trị đã xuống án phạt ông quản-lý báo *Argus* 100 quan tiền và 1 quan hồi thương về việc nói phạm đến danh giá ông đốc học trước ông Thầy-dòng mà án phạt ấy phải thuê đăng lên một tờ báo khác.

Tòa án Thượng-thẩm. — Chiều hôm qua, tòa Thượng thẩm xử những việc sau này:

Một bữa cơm sau tháng tư. — Một chiều tối tên Nguyễn-văn Lộc và tên Ng.-văn-Nội gặp một đứa bé ở nhà quê đương đi vẫn vơ ở đường, tí tìm không thấy người nhà. Hai tên ấy bảo đứa bé theo về nhà cho ngủ trọ. Khi đứa quẫng đường vắng-vẻ bảo đứa bé cởi áo ra đưa cho hai tên ấy và dọa rằng nếu không đưa thì quẫng xuống hồ. Đứa bé ấy sợ phải cởi áo đưa cho hai tên ấy rồi hai tên ấy vào hàng cơm ăn rồi lấy áo ấy thế tiền cơm. Tòa án Trừng-trị Hanoi phạt tên Lộc và tên Nội mỗi tên sáu tháng tù tòa Thượng-thẩm y án.

Án cắp giấy của sở. — Tên Phạm-đình Choé là chân chạy giấy phục sở xe hỏa Vân-nam một hôm ăn cắp những giấy mà hệ trọng của sở rồi đem bán cho người đi mua giấy đóng lấy tiền. Tòa án Trừng-trị Hanoi phạt tên Choé sáu tháng tù. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên ấy xuống một tháng tù.

Bẩy tờ bất lương. — Tên Phạm-văn-Vị đi ở, một hôm thấy chủ để hòm tại vàng ở trên bàn liền thó lấy đem tặng cho tình-nhân để làm của tin. Ngờ đâu chủ đi trình sở Cẩm xét thì việc ấy mới vỡ ra, nên tòa án Trừng-trị Hanoi phạt 4 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm y án nhưng cho án treo, vì người nhà tên ấy đã đền tiền đồ hoa ấy rồi.

[illegible]

Cuộc đua xe đạp ban đêm. — Từ Hanoi, mà có lẽ cả Đông-Pháp có thường đua xe đạp đến giờ, tối hôm ở Penlecôte mới có cuộc đua xe ban đêm là lần thứ nhất. Đèn điện thắp sáng như ban ngày khắp trong thành phố chỉ có chỗ nào là không đèn. Vừa là cuộc đua ban đêm thì nhất nữa cũng nên trong thành phố nào nức đi xem rất đông, không bao giờ buổi ban ngày lại đông như thế bao giờ. Mới 8 giờ rưỡi ở chỗ 1 bảo người đứng xem đã đông nghịt một nghìn về mà bản không đủ, tại bản phải tan thì cái nơi quan đã cũng đông.

Có quan Đại úy Thierry đại-biểu quan Toàn-quyền, quan Thống-soái Blondlat và qui-quyền quan Đốc-lý Mourroux quan cai trị Maneu đại-biểu quan bổng sứ, quan thiếu tá Bonsovy đại-biểu quan Nguyên-soái Sicre vân vân.

Lúc 9 giờ phường nhạc cầu đạo binh thuộc-địa thứ 9 thổi một bài kèn thì mười chín người đua xe đều chạy một vòng Đoan rồi bắt đầu thi từng bảng một, rồi đến người Tây chạy thi chân, linh tập chạy thi chân và xe mô-tô chạy thi. Mỗi lần chạy phường nhạc lại thổi một bài kèn rất hay. Nói tóm lại, thật là một buổi tiêu khiển rất vui mà Hà-thành chưa có bao giờ.

Hội-đồng định rằng cứ mỗi tháng sẽ mở cuộc đua xe ban đêm một lần.

Cuộc đua tháng sau nghe chừng định vào tối thứ bảy 8 Juillet.

Vì giết sâu bọ hay vì nắt-ức chuyện chi? Mấy hôm nay ở thành phố có tin đồn rằng ở phố hàng Gạo, chợ Đồng-xuân có một cô con gái đã lớn người to mập, hôm tối Đoan-ngọ vì giết sâu bọ, ăn nhiều các thứ quả mà đến tối phải lìa trần. Nhưng có người lại nói rằng cô ta vì nắt-ức chuyện chi, cho nên mới nống thuốc độc mà tự tử. Lời đồn đó, không rõ thực hư thế nào, chỉ biết rằng quan tòa đã ở quan thầy thuốc mổ để xét xem duyên cớ vì đâu. Nếu thật là nống thuốc độc thì nay mai ta sẽ biết, mà nếu là vì giết sâu bọ thì ai ngờ cái tết Đoan-ngọ bây còn hại người được như thế!

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . . 0 $ 80
Tiền cước mỗi quyển. . . 0 .12
Ai ở xa, xin biết thư để cho
ông Đặt-xuân-Thanh
Nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi

Thi bằng Tiểu-học tây. — Các đầu bài ra trong kỳ thi *Brevet Elémentaire* ngày hôm qua như sau này:

CÁCH-TRÍ

Nam-ban

La pression d'une vapeur variable avec la température et avec le volume occupé?

Application à la pression maximum de la vapeur d'eau, sa production dans les chaudières.

Nữ-ban:

Décrivez le fonctionnement d'une pompe usuelle servant à comprimer l'air dans un récipient

Avec quel appareil métallique pouvez-vous mesurer une pression élevée dans ce récipient?

La température de l'air ainsi comprimé varie-t-elle, quand la pression change brusquement.

SỬ-KÝ và ĐỊA-DƯ

Cả hai ban cũng thi một bài, trong hai bài chọn lấy một.

— Etat des rois privilégiés français dans les villes et dans les campagnes à la veille de la Révolution.

Leur vie (instruction-corporation) Et les propriétés. Misère matérielle (famine brigands) les impôts, la justice. Conclusion.

II Le Japon: description rapide, les habitants, la vie économique.

Sáng hôm nay thi bài luận Pháp-văn như sau này:

Nam bon

Que pensez-vous de cette réflexion qu'un auteur dramatique adresse au lecteur dans la préface d'une de ses pièces.

«N'estime l'argent ni plus ni moins qu'il ne vaut: c'est un bon serviteur et un mauvais maître».

Nữ ban

On dit souvent de certaines personnes qu'elles parlent «à tort et à travers».

Dites ce qu'il faut entendre par ces mots, puis montrez quel préjudice se causent les jeunes filles qui parlent à tort et à travers, et indiquez par quels moyens elles peuvent se corriger de ce défaut vivant qu'il soit devenu une habitude.

[illegible]

Chiều hôm nay thì hai bài tính đố sau này:

Tính đố:

I. — On veut répartir également des livres entre plusieurs classes: si l'on ne donnait que 52 livres par classe, chaque classe en recevrait, mais il resterait 19 livres. Si au contraire, l'on donnait 6 livres de plus par classe, une classe n'en recevrait pas, mais il resterait 9 livres. Quel est le nombre total de livres? Combien y a-t-il de classes?

II. — Trouver deux nombres, sachant que leur somme est 66 et que la somme de leur carré est 2376.

Tòa án cai-trị. — Sáng hôm nay 7 Juin Tòa án cai-trị đã họp tại Tòa Thượng-thẩm Hanoi.

Cướp đường. Bản quán tiếp được bài lại cáo sau này xưng nên đăng báo để quan trên được rõ: Hồi bốn giờ bốn rưỡi đêm hôm mùng 3 rạng ngày mùng 4 tây này, có một người đàn bà đi xe xuống lò lợn lấy thịt. Đi đến khỏi nhà Thương-chính một quãng thì thấy hai đứa lực lưỡng ở phía dưới đi lên, mỗi đứa cầm một con dao dài cắm bắt xe người đàn bà đó phải dừng lại. Một đứa bị giữ người phu-xe, còn đứa kia thì đe dọa người đàn bà nếu kêu thì đâm chết. Chúng khám không thấy tiền, chúng lấy mất một cái khăn vấn đầu và một con dao lọc thịt. Chẳng biết người mất của có đi trình sở Cẩm không? Phần nhiều người bị bóc lột không đi trình vì bợ sợ mất thì giờ buôn bán.

Việc này xảy ra ở con đường bờ sông đó chẳng phải là lần đầu, cứ cách vài hôm lại có người ta thân về quán cướp đường đó. Từ 2, 3 giờ đêm cho đến tang tảng sáng chúng ra đón chận các con đường đi xuống lò lợn, nhất là con đường từ nhà Thương-chính đi thẳng xuống lò, phần nhiều người bị bóc lột ở đó.

Bốn năm tháng trước, qui-báo cũng đã đăng về việc cướp đường đó rồi. Nhờ được sở cảnh-sát ra tay một độ, nên cũng đã yên được ít lâu.

Đến bây giờ chúng nào lại giở lối ấy, mà lại càng làm già hơn nữa. Như đêm hôm 27 rạng ngày 28 tháng năm tây trước, hồi 4 rưỡi 5 giờ sáng, có một người đàn bà đi xe ở phố Lò-đúc lên cho Đồng-xuân. Đi đến phố Rialan chỗ ngã tư gần tới nhà máy khuy thì tự nhiên thấy 4 đứa bắt xe đó xuống tẻ bóc lột. Mỗi đứa cầm một con dao dài bảo người đàn bà đó bỏ tiền ra thì giết chết. Chúng lấy mất 4p.50 của người đàn bà đó buộc vào thắt lưng và cất mất một bên tai để lấy chiếc vành khuyên vàng. Chúng thấy có người gần đi qua đó nên không kịp xẻo nốt bên tai nữa.

Nghe đâu người bị lột đó đã đi trình sở Cẩm rồi.

Gớm ghê thật! quân gian đỏ càng ngày càng hành hung dữ chẳng còn sợ gì luật pháp cả!

Mong rằng sở Cảnh-sát sẽ phái người tuần phòng các con đường chúng hay bóc lột đó, và cho người đi tầm nã chúng, hễ bắt được đứa nào thì xin trừng trị một cách rất nghiêm nhặt để làm gương cho đứa khác, như thế thì kẻ qua người lại những con đường đó được đội ơn lắm lắm.

Ng.-v-C. lai cảo

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN-QUÁN

BA NGƯỜI NGU LẦM PHÁO-THỦ
của Ng.-văn-Vinh dịch, giá. $ 0.60

Ý AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,40

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,60

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thanh là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gởi ngoài.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Về khoản vay ba triệu francs của thành-phố. — Khi quan quyền Toàn-quyền qua Haiphong vừa rồi có nghe nói rằng cái chương trình những công việc sẽ chỉ-dùng Thương-mại dự định theo khoản vay ba triệu francs vẫn chưa duyệt y thì khi về đến Hanoi ngài duyệt y ngay cái chương-trình ấy.

Hội-đồng Thương-mại Haipheng họp trong phiên ngày 5 Juin vừa rồi được tin ấy có gửi giấy cảm tạ quan Toàn-quyền.

Ghen ghét chi đây. — Tối hôm 2 Juin vào khoảng 10 giờ có đang đứng hóng mát trên bờ hồ phố Hàng-cát thấm-thoát có một đứa đến đấm trộm một cái vào một rồi cắm đầu chạy mất, tôi có đuổi theo để bắt mà không kịp, may mà không can hệ gì, nhưng đã nhận ra đứa đánh trộm đó ấn vào 3 quần áo nên đến cũng bịt kín nên. song tôi đã làm đơn trình sở Liêm-phóng để truy tróc quân bất lương đó để trừ tai-vạ.

Về việc này không rõ kẻ đó mạt nào chỉ đánh tối thiệt, hoặc thuê người mà đánh lắm nhẽm. Nếu quả thị nó chỉ tâm đánh trộm thì chẳng hóa ra đó đón mặt lắm ru. Thù gì, ghen ghét gì, sao không đường đường đối thủ đối diện có hả không, nếu đã e sợ thì chớ có giở cái thủ đoạn hèn mạt ấy nữa mà có hóa hổi bất cập.

Nam-tân

Bị ngạt hơi ở tàu Eubée. Chiều hôm chủ-nhật khi 1 giờ ở dưới hầm tàu *Eubée*, chỗ chứa đồ lạnh, có cái ống thán khí hở thì hơi bốc ra cả dưới hầm. Một người thợ Tây đang

(Xem trang 4a bs. cột thứ ba).

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các quí mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi báo-quán, thì cho biết ít số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán 5p, để cho người lĩnh để tìm kiếm. Vậy các ngài thường hay kỳ tên vào tờ, hoặc thêm quê, không sao được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Số 48

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả: Nguyễn-Hải

[illegible] Phải, nhưng nếu ta gặp, không đến bốn vạn người *Anh*, thì lời *Ba-lăng-sê* nó nói, chưng chỉ bốn trăm thôi. Ta sẽ bị thua. — vì trong số bốn mươi chiếc sĩ của ta, thế nào cũng có đến chục đứa không ra gì, mười đứa lấy số vì ngu dại mà bị giết ngay một lúc. Không, quả là không thể nào tìm đâu được bốn mươi người cả-đảm không làm gì có. Ta phải bằng lòng ba mươi người thôi vậy. Kém đi mười người, ta có thể tránh được không phải giao chiến, vì ta chỉ có 11 người, mà nếu có giao chiến nữa, ba mươi người ta cũng còn lựa chọn được số bốn mươi người. Và lại ta là tiện được năm nghìn quan, nghĩa là chia làm một phần vốn; như vậy cũng bỏ công.

Quyết đó, ta sẽ có ba chục người. Ta chia làm ba toán, đi tản ra trong xứ đúng kỳ thi họp nhau lại. Như vậy mười, mười một, ta không còn làm cho ai ngăn-ngờ gì cả, không ai trông thấy. Phải, phải ba chục, cái số mới qui-hóa sao! Chỉ có ba chục, ba lần mười, ba, số ba là số thiêng liêng. Mà quả một toán quân ba mươi người, khi tụ họp lại trong cũng vẫn còn ra dáng lắm.

À! tớ minh là đỗ khốn! Lại còn phải bọ chúc con ngựa. Sai-hai cơ-nghiệp mất! Bầu mình bỏ đâu, mà quân ngu-ý được ngựa? Vậy mà làm một miếng thế này, ai đâm nghĩ đến sự không dùng ngựa. Vậy thì được, ta cũng liều, nhất nhất là tận ngựa bên xứ Ly vậy; và bên Ly ngựa cũng không xấu.

Nhưng, ta còn quên, chả chả! Ba bọn, thì phải ba người đốc-suất, ấy thế mới khó: trong số ba mươi ấy, ta đã có một là ta đây; phải, nhưng còn hai người ta mình cũng đã ổn bằng trả tiền cho cả bọn. Không quyết là không chư nên dùng một viên phó trưởng như thế. Như thế ta rơi bớt số người đi, chỉ lấy hai chục mà thôi. Ta cũng biết hai mươi người là ít; nhưng với ba mươi người ta đã định tránh không giao chiến thì có hai mươi người, ta lại càng để tránh hơn. Hai mươi là vừa chẵn; vả cái số ngựa lại rút bớt đi được mười con, ngựa là nhiều lắm: thế rồi, kiếm lấy một viên phó trưởng cho thật giỏi thì...

Chà chà! thế mới biết có kiên tâm, có tính toán cũng có hơn, mình tính xuất dương với những bốn chục người mà giờ tới lại còn có hai mươi chẵng chẳng kém gì. Luôn trong một tốc mà bà-tiện được một vạn lạng, mà lại thêm chắc chắn, như vậy thật hay lắm. Giờ mình thử nghĩ xem: ta cần phải tìm thấy viên phó-trưởng ấy vậy thì ta đi tìm, rồi sau... Chẳng phải là việc dễ; mình phải tìm một người nào thật giỏi, trật can đảm, một người như mình vậy. Phải, nhưng một viên phó-trưởng sẽ biết câu chuyện kín của mình, mà câu chuyện kín đó, giá đáng một triệu, vậy mà ta chỉ trả cho người ta có một nghìn lạng; thêm dăm bảy trăm nữa, bẩn tưởng cho đó bán ngay câu chuyện cho *Mon-co*. Không cần-đến phó-trưởng nữa, chả chả! Và lại viên phó-trưởng đó có cần miệng như một viên phó trưởng của ông *Pythagore*, trọ toàn quân bất, no cũng có vậy một tên linh yên nó tôn lên làm đội-trưởng. Nên viên phó-trưởng người trung thiện ra mà không nên. Bản cần chuyện kín ấy thì cũng đã có viên đội-trưởng bay rồi. Bây giờ viên đội trưởng không được bẩn-hoi và không tham-lam lắm, nó đem ngay nuốt cả mà bán phứt ngay lấy năm vạn lạng mà thôi. Thôi thôi, không thể nào được rồi! Quả là không nên dùng đến phó trưởng. Nhưng nếu như thế thì cũng ai ấn phải chia ra làm mấy bọn, ta không thể chia quân ra làm hai mà đốc-suất được cả hai nơi, không cần đến một người như ta nữa đã mà... Nhưng bánh-đúng ở hai nơi mà làm gì? Mình chỉ lấy có một người làm trưởng! Chỉ có một bọn việc gì lại đem phân ra tỉ được một nơi, bên thực một bọn cho nó yên hơn đi? Một bọn thôi, chả, chả, chỉ một thôi, do *Đạt-ta-nhan* mấy đốc-suất. Được rồi, nhưng hai mươi người cũng đi với nhau làm một bọn, trước mắt thiên hạ cũng khá nghĩ. Không nên để cho người ta trông thấy hai mươi ấy-sĩ cùng đi với nhau một đoàn không có thì họ cho một đội đến hỏi lôi-thôi, nếu bọn này cũng cứng không trả lời ngay được, thì chúng sẽ bắn chết cả ông *Đạ-ta-nhan* và bốn mươi người cần ông ấy như một đàn thỏ vậy. Vậy ta nên rút lại lấy người cho tuồi, như vậy ta bành-dộng để dễ dàng lại có hợp nhất, sai cần phải cẩn-thận khôn ngoan hơn một chút mà trong cái việc của mình đây, như thế đã là được một nửa rồi; nhiều người ra, có khi lại hỏi khiến cho ta làm một điều gì rõ dại. Ô! Cái ý kiến mới quí hóa thay nó làm cho trong mình ta khoan-khoái ta yên dạ biết bao! Không còn phải nghĩ ngợi, không còn phải biết lời biện, không còn ngay biểm gì nữa. Mười người bẩn bọ cho là đứa ta là người làm công chi đó. Mười người đất mười ngựa mang hàng hóa đi đến chẳng để trong, vào đến chẳng lọt. mười người đi buôn bán cho nhà *Ba-lăng-sê* công ty: còn phải ngờ gì nữa. Mười người ấy, ấn mặc như thợ thuyền, đeo một con dao, lớn, bước một kiểu sừng trưởng trên lưng ngựa, một kiểu sừng lực trong bao. Chúng không để cho ai lo lắng đến, vì chưng không có ý chẳng lành. Có lẽ thật ra thì chẳng ông hoi buồn bán lận lùng gì nữa mà? Tội buôn bán lậu không phải là một tội đáng treo cổ như tội làm vy nhiều chồng. Chúng ta chỉ có thể gặp phải một điều do mất là bị bọ ích ky mất đồ ba g. Đồ bán bị tịch ký, thật là may mắn quá! Quả là ta đã định được kế tuyệt diệu. Chỉ mười người ta chiêu mộ vào làm việc của ta; mười người một lòng quả quyết như bốn mươi người, mà ai chỉ phải trả như bốn người thôi. Muốn cho chắc chắn hơn nữa, thì ta không hề mở miệng nói với họ ta chiêu tập làm gì, ta chỉ nói có một câu: «Anh em ơi ta có một miếng hay!» Như vậy quả sẽ mà bốn nỗi ta được một miếng, ta mới chịu là tài. Hai vạn mà bớt tiền được vạn rưỡi thì thật là may-mắn quá!

Đạt-ta-nhan chăm chỉ tính toán như vậy đã được vững dạ, mới quyết định như thế, không thay đổi nữa. *Đạt-công-đã* có trong cái kho kỳ lạ có ông tận sẵn mười một quyển sổ đủ mười người, toàn những kẻ giúp đỡ, không ai không được kể đến trong cái sổ ấy. Thật là may mắn quá! Quả là ta đã định được kế tuyệt diệu. Chỉ mười người ta chiêu mộ vào làm việc của ta; mười người một lòng quả quyết như bốn mươi người, mà ai chỉ phải trả như bốn người thôi. Muốn cho chắc chắn hơn nữa, thì ta không hề

(Còn nữa).



ĐỒNG-HỒ
VỎ KẾN
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có sẵn đồng đeo tay bằng gia rất đẹp
Mặt đồng hồ rộng, số chạy rõ ràng, có men giữ hoàn toàn.
Giá . . . . . 5 $ 75
Bán ở hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Pho Pas. Bert. — HANOI
300P

XIN XEM CHO KỲ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu đến khi nói mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỏ ma lắm ra không đỏi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài tự rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi,

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert Hanoi.

PHỤ KỂ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chết nhẹ cả, nay hỡi những người phải đau khí quản đã khỏi miễn, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhược tới. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả người đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không tính đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có biết không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu đẻ, gầy mòn hết.

Hỡi người Nam-Việt, nay các người không muốn giống Nam-Việt bao mãn đi, nếu ai người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì các ngài nên chữa ngay đi.

Vậy có việc chữa : có hiệu Bác-sĩ MONTÈS số 5 *Rue Paul Bert Hanoi* mới bào chế ra BRONCHOSERUM giá là 9 $ 00. Sáng trước khi ăn cơm, thì cứng một ống một ve, thì ít ấy khỏi mạnh ngay đi.

BRONCHOSERUM
Một lọ . . . . 9 $ 00

Rượu Tonique Tonkinois
bổ, vừa ngon
Giá mỗi chai . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 $ 00
Bộ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tây theo giá bạc khe Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ho rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 $ 45
Bộ 0 $ 70 đến 0 $ 80
Sáu lọ. . . . . 24 $ 50
Bộ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 $
Bộ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (mau-bổ bổ . . .
Một lọ . . . .
Bộ 1 $ 80 đến 2 $

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh số đ... bệnh cảm, bệnh grippe
bệnh cúm, về mùa này thường làm hại người rất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.
Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 2 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.
Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.
Bào-chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Chui mày ở đó xuýt bị chết ngạt, hiện đã phải đem vào nhà thương chữa. Một ông quan võ trong tàu chạy ra cứu cũng bị ngạt.

Kéo cả vợ con chết theo. — Tối hôm chủ-nhật hồi 7 giờ có một chú khách ở đường Chavassieux số 170, tên là Tchan-Sao 49 tuổi dắt vợ và đứa con gái ra cầu sông Bonnal rồi đâm đầu xuống sông tự tử, lại kéo cả vợ con xuống, nhưng may người đàn bà giằng lại được.

Người ấy thì nói là chú Khách ấy điên người thì nói là đồng bóng, mất đến 10 giờ mới vớt được xác lên.

CÁC BÀ

Khánh-niệm tiết — Hội khánh niệm năm nay ở đây xem chừ g long trọng hơn năm ngoái nhưng chỉ hiềm vì dân ta ở đây ít người lắm.

Hội khởi đầu từ tối mồng 1, hồi 8 giờ thì rước đèn múa sư tử, từ ngoài phố vào đình quan Đại sang đình quan Phó, rồi lại rước ra rạp khi rước đi các nơi đều có đốt thuốc ngũ sắc trông rất vui vẻ.

Sáng hôm mồng 2 đúng 7 giờ thì các thân bào đều tề chỉnh tại rạp, có mời cả các phủ thương hoa-kiều đến để nghênh tiếp quan Đại ra chứng kiến và dự cuộc Champagne.

8 giờ rưỡi thì quan Đại-lý cùng quí phu nhân và các quí quan ra rạp trước khi vào rạp các thân bào ra ria đường nghênh tiếp, rồi nổi 7 tiếng pháo lệnh, khi vào đến nơi thì cô phường nhạc ta cử nhạc mừng, rất khúc nhạc thì dân cử một ông đứng lên thay mặt đồng dân đọc bài chúc bằng Pháp văn và dâng cờ ngài, đoạn rồi ngài có đọc lại một bài cảm ơn dân và chúc mừng cho dân được một ngày một thịnh vượng hơn lên. Sau đoạn ngài cùng đồng dân nâng cốc rượu lên mà đến chúc cầu Đại-pháp vạn tuế, Hoàng-triều vạn tuế.

9 giờ trở đi, thì có những trò vui như là đập nồi, chạy thi, nhảy bao, ăn bánh thi.

Xong cuộc trò vui thì dân Trung-hoa có cử một ông giảng sư đọc bài chúc tụng Nam-triều bằng Hán văn và lại giảng thuyết bằng tiếng ta để hai dân đều tỏ tình thân ái.

Đến 5 giờ chiều đồng dân dự tiệc.

Tự ngày mồng 1 đến hết đêm mồng 2 ở rạp có đánh tổ-tôm-điếm vui lắm.

Nguyễn-ngọc-Giai lai cảo

TRUNG-TIN

Lễ Hưng-quốc khánh niệm. — Hôm mồng 2 tháng năm là ta ngày khánh-niệm được Thế tổ Cao-hoàng, nên ông giáo trưởng Pháp-Việt Phạm như-Kim và Trần-văn-Ninh bết lòng tổ chức cuộc lễ ấy rất là long trọng. Trong nhà trường trần thiết nào là cờ Pháp, cờ Nam, đèn treo hoa kết, thực là tràng lệ huy hoàng. Ngoài sân trường cắm la-liệt những cờ ngũ hành và cờ đuôi nheo của các làng mà quan sở tại sức đem đến, và có làm hai cái cổng quá-môn rất là hòa mỹ. Sáng hôm mồng 2 đúng 8 giờ làm lễ phát phần thưởng cho học-trò, có quan phó sở tại, quan trợ-tá, các ông thân-hào nhà lại, các nhà báng phố và các ông hội-đồng tộc-biểu trong hạt đến dự lễ rất đông. 10 giờ phát phần thưởng xong. Các ông giáo và học sinh có chụp ảnh để làm kỷ-niệm. 2 giờ chiều mừa sư-tử. 6 giờ học trò bắt đầu rước đèn, có phường kèn tây của nhà xứ Hà-nội đến giúp việc, hơn 80 cặp học-sinh mỗi cặp cầm 1 ngọn đèn rất nhã và hát bài khánh-niệm ca mà hai ông giáo bắt học-trò luyện tập đã lâu, lời văn rất là hùng hồn, tiếng hát thực là réo rắt, người đi xem rõ ra nào nức trong hừng, đám rước đi đến đâu pháo bài vọng nổ liên thanh, thực tỏ ra ngày quốc-hội. Ấy hai Thương-tín xưa nay chưa có cuộc vui chung đạo nhà như thế bao giờ. Nay hai ông giáo lại nhân ngày khánh-niệm để cổ vũ cho đồng bào ta trong hạt biết chú trọng vào ngày mồng hai tháng năm là ngày đáng nên kỷ niệm để bày tỏ tấm lòng tụng đức ca công một đứng minh-quân đã bao phen gian khổ mới gây dựng nên đất nước nhà, đáng khen thay tấm lòng nhiệt thành của hai ông giáo. Mong rằng từ sang năm trở đi ngày lễ ấy quốc dân ta nên hoan nghênh sùng bái.

Tá-dịch : Tử-v-Tuân lai cảo

LAO-KAY

Quan Công sứ Bouchet về nghỉ tại quí-quốc. — Nhân dịp quan Công-sứ Bouchet về qui-quốc nghỉ chiếu hôm 1er Juin, hồi 6 giờ, quan châu Bảo-thắng Nguyễn-đình-Thọ, quan châu Thủy-vĩ Lương-đình-Trùng, cùng các viên phán-sự và các viên chán-ủy, các viên chức ở các sở, những người phú-hộ phú-thương, dân Nam dân Khách trong tỉnh Lao-kay có mở một tiệc trà ở nơi công-quán, để tiễn biệt trước khi quan Chánh đăng trình.

Tiệc trà ấy rất là trọng thể, chung quanh thành-phố đều cắm cờ tam tài, trước công quán kết hoa thái và giắt các đèn máy chung quanh, trong hoa kết toàn bằng các thứ vóc nhiều ba màu, và lại cắm cờ tam tài, rồi lại kết bách hoa vào ghế, quan Chánh-sứ ngồi giữa, bốn chung quanh đều có bàn ghế các quan Đại-pháp và quan Annam, quan Tàu và các quan viên-chức các tòa, các sở ngồi, hai bên cửa phường nhã nhạc sinh tấu, hai hàng pi ô đều đốt pháo liên thanh.

Các quan văn quan võ Tây, Nam, Khách, các viên chức các tòa, các sở dự tiệc, tính cả hơn hai trăm ông.

Quan chánh Bảo-thắng có đọc một bài diễn thuyết, có in quyển văn xin đăng như sau này :

Bẩm quan chánh Công-sứ Bouchet và các quí phu-nhân các quí quan cùng các ngài.

Nay nhân quan chánh Công sứ Bouchet về nghỉ bên qui quốc sanh em chúng tôi là chỗ thuộc hạ ngài, thay mặt cả dân Lao-kay này, xin đặt một tiệc trà nhỏ mọn, để tiễn biệt ngài, để tỏ lòng kính mến ngài gọi là có mấy lời thô thiển, để tỏ giải tấm lòng trung thành của chúng tôi.

Tỉnh Lao-kay này tuy là tỉnh Thượng-du, núi cao rừng rậm, bắc cực Nam cùng, nhưng là một chỗ biên thùy trọng trấn và lại dân thuần là người Thổ, Mường, Méo, Mán, Nùng, Nhăng, Sa-phang, Thái việc cai-trị và khai hóa lại là rất khó, cho nên chính-phủ vẫn cử các quan cai-trị về đây, đều là các quan có văn chương, và chính sự giỏi giang cả.

Nay quan chánh Công-sứ Bouchet đây là một ông quan có đủ tài văn chương, chính trị, lại có lòng đại độ khoan nhân, ngài lịch duyệt xứ Bắc-kỳ đã hiều nơi, và lại lấy nhân nghĩa đối với phong tục Annam, ngài đã am hiểu cả nên ngài đi đến đâu thì cái ân trạch của ngài tưới khắp đến đấy dẫu chỗ ấm-nhai hẻo-cốc cây cỏ đều được khoe tươi.

Thực thế từ khi ngài về cai-trị tỉnh này tuy mới được hơn mười năm không những là việc giao lân với nước Tàu, đều được ổn thỏa mà ngài nỗi lòng thương dân, coi dân như con đem lòng nhân-từ cai-trị dân, dạy bảo dân, cho nên lần nay dân trí cũng đã khai hóa nhiều, mà việc kiện cáo cũng ít nhiều đã dần được vui về mà hưởng cuộc thăng bình.

Về phần anh em các Nam quan chúng tôi, là phần thừa hành để tuyên bố cái chính lệnh của ngài cũng lấy lòng quảng-bác nhân-từ mà đãi kẻ dưới dẫu ai có chút công nhỏ, ngài cũng không bỏ bao giờ bỏ sót, anh em chúng tôi đều được đội ơn.

Những đức chính của ngài làm ơn cho chúng tôi và nhân dân ở đây, chẳng khác như gió mùa xuân, mưa mùa hạ, làm cho người ta ai ai cũng được đẫm ướt sung sướng vô cùng, ngài thực là một vị phúc-tinh giáng lâm, ở cái cảnh thổ Lao-kay này.

Nay ngài về nghỉ những hàng thuộc hạ ai mà chẳng nhớ tiếc, những kẻ nhân dân, ai mà chẳng kính mộ ngài, tỉnh lưu khứ thực là chứa chan vô hạn, nỗi cô thể kêu ngài ở lại đây cai trị vài năm nữa cho dân được nhờ, rồi ngài sẽ về nghỉ, thì chắc rằng, nhân dân ai nấy đều vỗ tay mà kêu xin, nhưng đó là cái lòng hi vọng của chúng tôi như thế, vì chắc chẳng bao lâu nữa, ngài lại sang cai-trị ở trong xứ bắc-kỳ, thì e rằng ngài lại đi trọng nhậm chỗ khác, vẻ chân in trên bãi cát, mà cảnh bồng đã bay bổng tuyệt vời.

Vậy nay chúng tôi xin cung kính và trân trọng mà dâng cốc rượu này, xin chúc quan chánh Công sứ Bouchet, về chỗ cố hương vui vẻ, thuận buồm xuôi gió, chóng thẳng tới nơi, mà khi nghỉ ở bên lấy, thường được vinh an vạn sự như ý, và chúng tôi lại xin gởi lời kính chúc qui tôn nghiêm cường kiện trường thọ, và qui-quyến đều được bình an.

Sau này chúng tôi lấy làm mong mỏi rằng ngài chóng hết hạn nghỉ rồi trùng lai xứ Bắc-kỳ để cho chúng tôi và nhân dân đều được đội cái ơn trạch của ngài thời bấy giờ hoa chúc liền đôi lại được trông thấy cái cảnh tượng vui vẻ này, thời thực lấy làm hân hạnh lắm.

Xin chúc mừng Đại-pháp trường-trị muôn năm, quan chánh Công-sứ Bouchet nghìn tuổi. »

Ngô-chí-Dụng lai cảo

VIỆC KINH-ĐÔ

Học-chánh Trung-kỳ Ông Phạm-ngọc-Thụ, con trưởng cụ Thượng-thư Phạm đại-nhơn giáo-học thượng thượng hạng đốc học tỉnh Thanh-hóa quản-lý hội Hữu-ái tòa Học-chánh Trung-kỳ tạ thế hồm 29 Mai 1922 tại nhà thương Hanoi. 9 giờ rưỡi sáng 30 Mai, có quan Lesteàlia, Công-sứ Thanh-hóa đi đưa Bẩm đó vừa tiếp được tin buồn ấy, quan giám-đốc Học-chánh Trung-kỳ liền thông tư cho các giác-viên như sau này :

« Tôi lấy làm thế thảm tin cho mấy thầy biết rằng ông Phạm-ngọc-Thụ, đốc học tỉnh Thanh-hóa, thanh-tra các trường Sơ-đẳng trong tỉnh mang bệnh nặng đã tạ thế hồm 29 Mai tại nhà thương Hanoi.

Lý lịch ông đốc Thọ thì các ông cũng đã biết rõ. Năm 1905, bổ làm giáo-học ngoại ngạch ở Qui-nhơn : được hai năm thiệt thọ vào ngạch Học-chánh, đổi vào trường Phan-thiết, rồi ra trường Nhà-trang : thi đậu bằng Brevet élémentaire tại Saigon : liền đổi làm đốc-giáo trường Vinh ; đổi về dạy tại trường Quốc học ; được ít lâu bổ làm đốc-giáo trường Trung-thiên, năm 1916, sung chức đốc-học tỉnh Thanh-hóa. Chưa được 16 năm trời mà đã được thăng giáo-học thượng thượng hạng.

Thương thay ! ông chẳng được hưởng thọ lâu dài sớm vội lìa về tiên cảnh, làm cho gia quyến bi thương chẳng xiết ; quan trên ái vọng và công, kẻ mến mộ thương tiếc mãi mãi.

Sở Học-chính Trung-kỳ mất ông Phạm-ngọc-Thụ thì cũng như gãy một cánh tay vậy ; ít kẻ như ông học hành thông thái công việc siêng năng, đã đảm đương và lại trung thành. Tôi lấy làm tức mất một người giúp việc gỗ ở như ông. Còn lúc xưa hễ ông bổ đến tỉnh nào thì quan Công-sứ lấy làm bậc hạnh được ông giúp việc. Bây giờ thấy ông bất hạnh sớm như thế, thì ai lại không đem lòng thương tiếc. Việc học tỉnh Thanh-hóa, chính là tay ông Thọ chỉnh đốn và có nhiều trường nề làm càng thức ; danh tiếng ông đâu đâu cũng biết, thương-du lúc trước việc học chẳng thấm nhập mà nay cũng có thiết trường.

Đương lúc tinh tiến, ông đốc Thọ vì công việc lắm cần nên được thưởng nhẫn, bội-tinh sau này :

Ai-lao bội-tinh ;
Học-chánh nhị hạng bội-tinh ;
Hắc-học nội hạng bội-tinh ;
Nhị hạng kim-tiền ;
Đoàn dự bội-tinh ;

và ông cũng có dự tên vào bổ g thưởng Pháp-quốc Hàn-lâm bội-tinh.

Ông rất lịch lãm việc đời, ăn ở đều đủ, để ra công giúp việc nước, lại hết lòng làm việc hội hàng, nên ông được bạn đồng-liêu cử làm chánh chủ-hội Quảng-tri Thanh hóa và làm quản-lý hội Hữu-ái tòa Học-chánh Trung-kỳ.

Thảm thay ! cha già biết mong cậy vào đâu ; vợ góa con côi biết nhờ ai dìu dắt nên chúng tôi cũng lấy làm đau đớn chia điều thảm sầu với tang-chế một phần.

H. Délétif.

Quan Hội-trưởng hội Hữu-ái Trung-kỳ Học-chánh Nam quan viên thông tư cho hội một bài bằng Pháp-văn lược dịch như sau này :

Tôi lấy làm đau đớn tin cho hội biết ông Phạm-ngọc-Thọ đốc học tỉnh Thanh hóa, mới tạ thế ngày 29 Mai tại nhà thương Hanoi.

Ôi thay ! Sở Học-chánh Trung kỳ mất ông đốc Thọ thì như mất tay tả mất hữu, thảm thay ! Hỡi Hữu-ái Học-chánh mất ông Đốc Thọ là mất một người trông cậy muôn phần. Tháng September năm ngoái là lúc hội mới sáng lập. Hội Trị-sự cử ông đốc Thọ làm quản lý tại tỉnh Thanh hóa. Tuy rằng việc quan phận vàn, nào là phải coi trường Pháp-Việt tỉnh, nào là là phải khám các trường Sơ-đẳng, nhưng ông cũng hết sức ra gánh vác việc hội với chúng tôi. Ông đốc Thọ là người học rộng, quảng giao, hết lòng tuyên cáo cái mục đích của hội cho mấy mươi giáo viên tỉnh Thanh-hóa hiểu rõ, cho nên ai nấy đều gui lòng xin vào hội để ủ tấm lòng trung thần tương ái ; từ đó giấy liên lạc cùng ngày càng chặt, tình liên hữu chẳng còn tật lẻo chut xua.

Ngày 29 Mai ông đốc Thọ báo tin cho hội biết rằng ông làm bệnh nặng, phải đi nhà thương Hanoi. Tôi liền thay mặt hội, đánh giấy thép ra chúc cho ngọc thể mau được khang kiện. Ông lại trả lời mấy chữ : « Merci à vous, à tous et espé ons ». Khốn nạn thay ! sáng 30 Mai được tin ông lia cõi trần ; tin ấy làm cho chúng tôi dụng rời ; chưa tay thương tiếc kể sao cho xiết, bèn đó nhơn có quan chánh Công-sứ Thanh-hóa đương ở Hanoi, quan Giám-đốc học chánh Trung-kỳ điện nhờ ngài thay mặt hội Học chánh bổn xứ phận ưu cộng gia quyến người bất hạnh, nên tôi có xin ngài thêm mấy hàng chữ sau này để tỏ lòng đau đớn của hội : « Amicale Fonctionnaires Indigènes Enseignement Annam me prie vous demander être lors obsèques Thọ interprète ses sentiments affligés ».

Thương thay !
Công danh như giấc mộng.
Sự nghiệp vi chóp giăng.
Quá ba kỳ, sớm vội lại về miền cực lạc,
Gần bốn mươi sao nỡ lìa khỏi chốn hồng trần.
Tiếc người tuổi trẻ công dày,
Uổng kẻ thiên tài trí dã.

Vậy mới :
Nôm na mấy chữ, chút gửi bày một tấm lòng thương.
Qué kịch đôi hàng xin thấu kẻ suối vàng chứng giám.

Nguyễn-Xán

Auto! Auto!!

Một cái xe ô-tô còn mới lắm, 5 chỗ ngồi, 16 mã-lực, hiệu « Ford » thực đẹp, thực tốt.
Bán giá cực rẻ.
Hỏi tại Bản quán. 320

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Tại sở chiến bóng ở phố Toàn-quyền cần một người tài xế giỏi, có cả các certificats nữa, để sẵn máy xe h-te hiệu « Peugeot » 24/30.
Lương sẽ định theo công-việc làm.
Ai muốn làm thì cứ đến đấy mà thôi. 326P

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục này, để đăng những lời bá-cáo của những quí đồng bào thì thực việc, để mà thỉnh thoảng việc đăng ở mục này, cơ h. tâm người là nhân trách nhiệm, chớ bản-quán không biết thực hư thế nào cả

Lời đạt

Tôi có mấy lời kính đạt cùng thân-bằng cố-hữu biết rằng ngày hôm nay tôi đã tạm từ-chức thư-ký hội Bitệp-lích rồi, vì tôi đương bận lấy tư-cách một nhà cổ đông trong hội Ích-Hữu thư-xã để họp cùng các nhà cổ-đông khác mà mưu-toan những sự lợi-ích cho Ích-Hữu thư-xã.

Kính-đại, NGUYỄN-THÔNG.
327b

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0 $ 20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes) ; chớ dùng gửi bằng timbres.

» Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giấn thư (timbres-postes), tức là 0 f. 10 (0 $ 04) trở xuống ; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension »

NHÀ NGHỈ MÁT

Tại làm-sơn (Thanh-hóa) có nhà nghỉ mát để cho người Tây và người Annam thuê, thuê cả tháng hay là tuần nghỉ cũng được. Có phòng ngủ đủ đồ vật dụng.
Có bán cơm Tây và cơm Annam.
Ai muốn hỏi trước điều gì xin hỏi tại nhà Tạo-lợi.
Ở phố Paul-Bert, số 68, tỉnh Nam-định và ở phố Thượng mới, số 2, tỉnh Thanh hóa. 326D

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ tư :
TRẢM XÀ MƯU HÁN
Tích này thực là oai trò. Vui nhất chỗ Bát-công vào Tân cang và chỗ Hoát-âm Bố-trung sĩ nhạc Hán-tín.

Tối thứ năm :
HIỆP-KHÁCH TRẢ HỒN
Tam-lang người xấu mà tình lại hay thích lấy vợ đẹp, ỷ thế con quan, hễ thấy con gái thì hà hiếp trêu ghẹo, sau gặp Võ-sinh giả làm cô-dâu để chữa cái bệnh chim gái cho Tam-lang.

CINÉMA PALACE
(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)
Tuần lễ từ thứ tư 7 đến thứ ba 13 Juin 1922
Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc tôn trọng thế-giới

TRUYỆN MỘT BÀ LỚN
Phiên ảnh mỹ-thuật Bot-pháp rất đẹp Bi hài kịch dài 6 đoạn
HỒI THỨ I, II và III
Nghỉ

TRUYỆN MỘT BÀ LỚN
Chép nốt hồi thứ IV, VOà VI

Tuần-lễ sau sẽ chiếu phiên ảnh
REINE LUMIÈRE
(Quang-Minh hoàng-hậu)
Rất hay ! Rất lạ !

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BA MŨI
66 giây nói 338

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, lại giảng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.
Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).
Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.
Rất cẩn-thận
Kính-cáo, Tạ-duy-Tư
329

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ
Tổng-cục ở số 18, Phố Mã-Vỹ
Ấn-quán ở số 45, Phố Hàng Bồ | **HANOI**
ĐIỆN-THOẠI SỐ 167

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được cái nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KÝ ở phố hàng Bồ, số nhà 45, kể từ ngày 4 Mai 1922 mà đi thời chúng tôi nhận nhà in ấy làm của thư-xã ; chúng tôi lại mới nhận được máy in chữ in ở bên Tây gửi về nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy xin các Ngài có dùng đến việc in sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chủ-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HUY
Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ
HANOI

Do Võ Phi Hùng Cung Bộ Persons Kỳ (67-74) Tặng Huỳnh Chiếu Đẳng Cấp Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Thư microfilms của Đại học Cornell

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 7 Juin 1922

Giá hoá

Kho Nhà-nước . . . . . 6 f. 20
Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 . 20

Tàu tới tàu đi

Tàu *Amiral Latouche-Tréville* ở Saigon sẽ chạy ra Haiphong ngày 4 Juin.

Tàu *Amiral Ponty* ở Port-Said đã chạy đi Haiphong ngày 31 Mai.

Tàu *Chambord* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp và Nhật-bản ngày 19 Mai.

Tàu *Angers* chúng 15 Juin thì ở Haiphong chạy sang Pháp.

Tàu *André Lebon* ở Marseille đã chạy sang Đông-Pháp ngày 2 Juin.

OMEGA

CÓ BÁN TẠI :

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Nên hỏi giá của Bản-hiệu.

2074

NGÀI NÀO MUỐN THỪA ĐỒ GỖ TRẠM VÀ TRƠN THÌ XIN ĐẾN HIỆU

利 THUẬN-LỢI 順

37, phố Hàng Mã-Mây, Hanoi

Hiệu tôi làm được và vẽ được đủ cả các thứ tủ, bàn ghế kiểu tây, kiểu ta, kiểu tàu, vân vân.

NGUYỄN VĂN-THUẬN

SCULPTEUR

37, Rue des Pavillons Noirs Hanoi

2094

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 34

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu ROBERT-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ đã chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai

Thay luật mới — Muốn dùng thuốc nay phải có đơn quan Đốc-tờ người Pháp (ai mấy ở chỗ mà đơn).

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Khuếch-đại-tri làm dương-tử, một mũi thuốc làm việc gì; dùng thuốc nay hay lắm!

Máy thứ bán-hiệu hay hơn :
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ SACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 916, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-sáo SIROP PECTORAL, ngọc-cổ, bổ-mắt.
Thuốc lao chỉ người lớn uống được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nặng = 2 $ 00 lọ 20 viên
thuốc thường = 0 $ 90 một chai

Chữa các phong lậu, nặng lắm mấy đều uống thuốc nước antiseptique sẽ thấy thuốc bổ-thận-tráng-dương, thuốc bổ-thận-tráng-dương, thuốc bổ-thận-tráng-dương, thuốc bổ-thận-tráng-dương.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đàn bà nhờ. Kinh nguyệt không đều, hay là thai nghén kinh đau đớn mình mẩy, nhức đầu hoa, gió mỏi, uống thuốc nay đều mau nên lấy lại như thường. Thuốc nay chỉ có một mình tôi làm mà thôi, không có nơi nào khác.

BỔ BUỘC THUỐC
BỔ DÙNG ĐỂ THAY THẾ PÔA-ĐỒ
ĐỒ HỘP SẾ
Kính-đinh, đồ-đinh, thuốc-điếu
Bông-băng-thấm và JODÉA
và giấy ẩm, thuốc Citro-a và thuốc Desmarre
Bán cuốn và bán bao kín
Sâm-cốt và bán lẻ
« THUỐC BÉRÉ »
1 $ 50 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang-mai nổi ra một hay vô. Dùng thuốc nay rồi thì sẽ uống thuốc nặng cho người. Dùng thuốc khác rồi thì dùng thuốc nay thì mấy chất khỏi hẳn được! Thuốc nay rất hay, rất qui! mà không hại gì đến tinh-thần, mà lại rẻ cho người ai dùng.
Muốn dùng thuốc nay trong một tháng thì chỉ mua một chai lớn litre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

TAM TỈNH Y QUÁN

Hiện chúng tôi nay có thầy thuốc ăn mạch, biết thực hư bản-nhiệt, trị bệnh biết một ngoại căn nguyên, hoàn tán cao đan chế luyện tinh tế, hiệu nghiệm lắm lắm, đều chứng cực ngày cực trọng, mà rẻ xông phúc cần chữa cũng được bồi sinh khỏi tử, giảm số lấy phải giá, nghèo cũng quá thì giúp đỡ cho thêm khỏi, xin quý-khách nhận hiệu Tam-Tỉnh-Y Quán ở phố hàng Mã Mây, số nhà 91, Hanoi.

Xin kể sau bệnh như sau này :

Nội thương ngoại cảm chư bệnh, thai liên sản hậu chư bệnh, tiểu nhi cam kinh tế lị chư bệnh, tinh trị kinh niên đại bụng đau tức, ho lao đàm xuyễn, phụ thống nữ chương phương thập, bất tọai, đau mắt mộng mỵng, sam tử mộng tinh, gi tinh, lậy tinh lãi tinh, bệnh khớp hạ đau, chỉ đương mà, đau bà kinh nguyệt bất điều, khí hư huyết hải, hoạn đới, xích đới.

Thuốc lận đảo biệt giá :

Một chai thuốc nước thật	0 $ 50
Ống thật	0 40
Một bộp thuốc uống	1 00

2057

Sà-phòng Chất nhờn

CO BA

Dầu Nước xức đầu

PACHOD Frères & Cie Lyon

2070

Cuộc du-hành các tỉnh và Sầm-sơn mùa hè năm nay

Bản-hiệu năm nay gửi được nhiều các thứ hàng đủ các kiểu, các mới, trông rất vinh đẹp. Nhân thấy dân làng quý-hữu xin các quý khách đã chiếu-cố đến mua hàng đông cho bản hiệu, Bản-hiệu định khuếch hiệu các quý-khách những tài, nhiều chỉ trong có các đồ chơi rất đặc biệt, ai lấy được cái giấy có du-hành các tỉnh và Sầm-sơn, thì Bản-hiệu xin chịu tiền phí tổn.

Kể từ ngày tới cho đến 25 Juin.

Kính rợp gọng vàng, vành đồi mồi. .	4 p. 50	Kính rợp gọng kền par	1 p. 50
— kền.	0 . 60	— kền par bọc lọa. . . .	1 . 30
— kền bọc lọa	0 . 70	— đồi mồi trần	3 . 00

Xin các quý khách mau mau kẻo quá cơ-hội.

TONG YUNE TAI

49, Phố hàng Ngang Hanoi

2030

CAFÉ, RESTAURANT HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-lịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2043

NHỰT-PHÁP-THƯƠNG TÂN-TÀU

Số 7, canh trường Vinh

CÓ BÁN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.500 $ 00

CHO THUÊ : Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Gặp lý lại chuyện trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Kiến nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tinh giá riêng cho các hiệu buôn lại. 1966



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả. 2044

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.

Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON

Giá mua đồng niên 5 $ 00

Thực là một tập báo nói riêng vềường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN

HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN

Tàu BẢO-THẠCH JADE chạy Hải phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định
tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng Nam-định.
tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes), Lâm.
tàu CÁT TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến an.
tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng. Hongay.
tàu ĐỆ-ĐỆ chạy Hải-phòng Hải dương.

Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành

Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 81 — Phố Tourane số 9
TÉLÉPHONE N° 501 2061

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười giữ rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mục thì phải có gì chắc chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là: đề bản của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái, (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc trái, công thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giữ lại các giấy má ấy, mà nếu đương khi hàng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trăng, tô thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy cũ lắm mua chịu được phát-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì xin làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN,
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2025

No 90

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Hai mẹ con nói chuyện với nhau, mãi đến quá canh tư, mới đều ngủ yên. Sáng hôm sau *Hoàng-phủ thiêu-hoa* lại ra nhà *Tự-nghĩa-sánh* nói chuyện với *Hùng-hiệu* và *Vi-dũng-đạt*. Quán lâu-la bảy tiệc, ba người lại cùng ngồi nồng rượu vui.

Vi-dũng-đạt hỏi :

— Chẳng hay hai ngài bảy giờ định đi đâu ?

Hoàng-phủ-thiêu-hoa mới thuật rõ đầu đuôi cho *Vi dũng-đạt* biết rằng mình định thay họ đổi tên để về Kinh-thành đầu-quân mà cứu lấy thân phụ.

Vi-dũng-đạt nói :

— Tôi nghe tin treo bảng cầu hiền, cũng muốn về đầu quân, nhưng chỉ sợ triều-đình không dung thì khó lòng mà bảo-toàn được tính mệnh. Ngày nay hai ngài tiến Kinh, tất thế nào cũng lập công-danh, bây nào giờ vì tôi tâu với thiên-tử xá tội mà cho tôi làm Tiền-bộ tiên-phong để đi đánh giặc thì tôi được đội ơn vạn bội.

Hoàng phủ-thiêu-hoa và *Hùng-hiệu* đồng thanh mà đáp rằng :

— Hiền-huynh đã có lòng vị nghĩa mà trọng đãi phu-nhân và tiểu-thư, ơn ấy thật to bằng trời bể. Nếu chúng tôi lập nên công-danh thì tất thế nào cũng phải tâu với triều-đình để khiến hiền-huynh được tận trung báo quốc.

Vi-dũng-đạt mừng lắm, lại bảo *Hoàng-phủ thiêu-hoa* rằng :

— Hiện nay *Lưu khuê-bích* đang bị giam-cầm ở trong nhà hầm kia, nó là cừu nhân (kẻ thù) của công-tử đó, công-tử có muốn trông mặt không ?

Hoàng-phủ thiêu-hoa nói :

— Đêm qua thấu-nhân tôi cũng đã nói đến việc ấy, Vậy thì bây giờ đại-vương cho tôi được xem mặt kẻ thù.

Vi-dũng-đạt nói :

— Có khó gì điều ấy !

Nói xong, truyền gọi quân lâu-la giải *Lưu-khuê-bích* đến. Một lúc, *Hoàng-phủ thiêu-hoa* trông thấy *Lưu-khuê-bích* ở phía xa xa đi đến, dẫn tóc bù-rối, mặt mũi nhọ-nhem, chân trần gầm đất, hai tay đeo xiềng sắt, chẳng khác gì một đứa ác-quỉ ở nơi địa-ngục mới đem ra vậy.

Hoàng-phủ thiêu-hoa vốn là người đại lượng, động lòng thương-xót, mới bảo *Lưu-khuê-bích* rằng :

— Thương-hại cho ngô-huynh, xưa nay hay làm những điều quá phận, không ngờ ngày nay phải chịu sự khổ-sở này !

Lưu-khuê-bích từ khi bị giam-cầm đến giờ, thật là chưa hề được trông thấy ánh sáng mặt trời bao giờ, cực-khổ không biết thế nào mà nói. Nay trông thấy *Hoàng phủ thiêu hoa* ngỏ tại đây, mới liều không biết xấu-hổ gì nữa, định kêu van để nhờ *Hoàng-phủ thiêu-hoa* cứu giúp cho.

Lưu-khuê-bích nói :

— Hiền-huynh ơi ! Việc thất bỏa ở *Tiêu-xuân-đình* khi trước, tôi cũng thân-mẫu tôi đi sang nhà ngoại-tổ-mẫu, nào có dự biết chuyện gì đâu! Đến khi *Hoàng-phủ* nguyên-soái đi đánh Phiên bị hãm, tôi có viết thư cho thân-phụ tôi để báo cừu nguyên-soái, ngỏ ý quan Tuần-phủ *Sơn-đông* tâu rõ là nguyên-soái đầu hàng quân giặc, rồi dắt quân giặc về đánh *Đông-châu*, cho nên triều-đình không thể xá tội được. Còn việc tôi đến đánh *Sơ-đại sơn* này là phụng mệnh triều đình, chứ không phải tự ý tôi vậy. Cái tội cung trạng cần tôi hôm trước, là vì tôi bị hình không thể chịu được, cho nên khai liều, hiền-huynh chớ nên nhân lâm chuyện thực. Thương-hại cho tôi từ khi bị giam-cầm ở dưới hang hầm đến giờ, không được trông thấy ánh sáng mặt trời, bữa no bữa đói, sống dở chết dở, cực-khổ không biết dường nào, xin hiền-huynh rủ lòng thương mà cứu cho, cho được về đến Kinh-thành thì thật cả nhà tôi thật lấy làm đội ơn cho hiền lắm.

Nói xong, lạy lấy lạy để, hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi. *Hoàng-phủ thiêu-hoa* nói :

— Ngô-huynh vì là người tâm-địa thâm-độc, nếu tha cho về, thì lại sinh sự lối thôi. Tuy vậy mà lòng tôi ngỡ cũng không nỡ !

Nói xong, liền ngoảnh lại bảo *Vi-dũng-đạt* rằng :

— Xin đại-vương nể lời tôi mà đừng giam-cầm hắn ở nơi ngục tối nữa, nên bỏ hắn vào một cái phòng không, cho được cơm no áo ấm, như thế thì tôi cũng được đội cái ơn sâu vậy.

Vi-dũng-đạt mừng lắm mà rằng :

— *Hoàng-phủ* công-tử đã có lượng rộng như vậy thì khi nào tôi lại không phải vâng lời.

Nói xong, truyền quân lâu-la giam *Lưu-khuê-bích* vào một cái phòng không, cho được cơm áo từ tế, phòng phải canh giữ cẩn mật, chớ để cho trốn thoát được.

Lưu khuê-bích nghe nói, sụp xuống lạy tạ *Hoàng-phủ thiêu-hoa* mà rằng :

— Hiền-huynh lượng cả bao dung không nghĩ đến sự thù oán cũ, tôi lấy làm hổ-thẹn lắm.

Hoàng-phủ thiêu hoa vội vàng đỡ dậy mà không nhận lạy. Quân lâu-la đem *Lưu khuê-bích* vào một cái phòng không, lấy nước cho nó hầu tắm rửa, sạch-sẽ, và cho những quần áo cũ để mặc. Hàng ngày cho ăn uống tử tế, không cực khổ như trước nữa. *Lưu-khuê-bích* rất lấy làm cảm ơn *Hoàng-phủ-thiêu-hoa*.

Trong khi uống rượu, *Vi-dũng-đạt* lại kể đến chuyện *Mạnh-lệ-quân* giết dao hành thích và gieo mình xuống nước, *Hùng-hiệu* lấy làm khen-ngợi và ngoảnh lại bảo *Hoàng-phủ thiêu-hoa* rằng :

— Nếu vậy cũng là một sự đáng quí cho nhà *Hoàng-phủ* ! Cái tiết hiệt của *Mạnh-lệ-quân* thật đã ít có ! Bây giờ công-tử chỉ nên lấy *Lưu-gián ngọc* làm chính thất thì phải.

Hoàng phủ thiêu-hoa nói :

— *Mạnh-lệ-quân* đã biết thủ-tiết như thế thì tôi đây nên suốt đời không lấy ai nữa, mới là phải đạo. Và việc định nơi cưng *Lưu-gián-ngọc*, chẳng qua là một câu đáp bỏn trong chốt thôi, mà nàng lại là con gái kẻ thù của tôi, khi nào tôi lại tôi đường như thế. Sau này có người vì cớ ấy mà kể-tự mà phải lấy vợ thì tôi xin lấy một người tiểu-thiếp, còn ngôi chính-thất thì không khi nào giờ cũng phải theo lời đã đáp *Mạnh-lệ-quân*.

Hùng-hiệu nói :

— *Mạnh-lệ-quân* đã là thế rồi, mà tấm phải như thế, dẫu lấy một người chính thất nữa, cũng chẳng hề chi.

Hoàng-phủ thiêu-hoa nói :

Cứ như ý tôi thì nên đợi khi cha tôi lấy tiếp nối, cũng hãy đợi khi thân-phụ tôi về, và tôi phải đã tang *Mạnh-lệ-quân* 3 năm, rồi mới bàn đến việc ấy.

Vi-dũng-đạt khen rằng :

— Thế là có tiết-phụ thì tất phải có nghĩa-phu, ở đời ít nhà được như thế !

Hoàng-phủ thiêu-hoa nói :

— Đó là việc hôn-phân của tôi, khi tôi đại vương lại quá khen như vậy. Ngày mai tôi xin khởi hành tiến Kinh.

Vi-dũng-đạt nói :

— Tôi vẫn muốn lưu hai ngài ở chơi lại mấy hôm, nhưng lại sợ không kịp ngày đầu quân; vậy tôi cũng mai hai ngài khởi hành là phải.

(Còn nữa)

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bac Tân Văn

Le Gérant NGUYEN-V-LUAN